



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2021

**TỜ TRÌNH (RÚT GỌN)**

**Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự**

TÀI  
LIỆU  
HỌP

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Ngày 05/10/2021

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Chính phủ có Tờ trình số 376/TTTr-CP trình Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Hải quan, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự (Luật sửa 10 luật).

Trên cơ sở ý kiến kết luận của Chủ tịch Quốc hội tại buổi làm việc với Thường trực các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan của Chính phủ về việc chuẩn bị các nội dung dự kiến trình Quốc hội tại Kỳ họp bất thường (Thông báo số 528/TB-TTKQH ngày 26/11/2021 của Tổng Thư ký Quốc hội), Chính phủ đã phối hợp với các cơ quan liên quan chính lý, hoàn thiện dự án Luật.

Ngày 01/12/2021, Chính phủ đã có Tờ trình số 535/TTTr-CP trình Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự (Luật sửa 08 luật).

Thay mặt Chính phủ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xin báo cáo (rút gọn) như sau:

**I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của 8 luật xuất phát từ yêu cầu thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, nhất là trong điều kiện vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, để đáp ứng yêu cầu phát sinh từ thực tiễn liên quan tới hoạt động đầu tư, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, thi hành án dân sự, thực hiện chính sách xã hội hóa đầu tư vào hệ thống truyền tải điện quốc gia; khuyến khích đầu tư sản xuất và sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường.

**II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT**

**1. Mục tiêu**

Việc xây dựng, ban hành Luật nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn,

vướng mắc về thể chế, pháp luật, khơi thông và phát huy nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh COVID-19; đơn giản hóa thủ tục đầu tư, kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

## **2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng dự án Luật**

Sửa đổi, bổ sung những vấn đề cấp bách, đã rõ, được thực tế kiểm nghiệm, có sự đồng thuận cao để khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn; tăng cường phân quyền đồng thời bảo đảm sự kiểm soát chặt chẽ nguồn lực của đất nước.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT**

1. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở đề xuất của các bộ, ngành, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương và các bộ có liên quan rà soát pháp luật, lập đề nghị và soạn thảo dự án Luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Chính phủ, Thường trực Chính phủ, các bộ, ngành liên quan đã tổ chức nhiều phiên họp cho ý kiến đối với hồ sơ lập đề nghị và hồ sơ dự án Luật. Tại Phiên họp thường kỳ tháng 8 (ngày 06/9/2021) và Phiên họp thường kỳ tháng 9 (ngày 02/10/2021), Chính phủ đã xem xét, thông qua dự án Luật để trình Quốc hội. Ngày 05/10/2021, Chính phủ có Tờ trình số 376/TTr-CP trình Quốc hội dự án Luật này.

3. Trên cơ sở ý kiến kết luận của Chủ tịch Quốc hội tại Thông báo số 528/TB-TTKQH, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan liên quan chính lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, ủy quyền Bộ trưởng Bộ Tư pháp thay mặt Chính phủ, ký trình Quốc hội dự án Luật.

## **IV. PHẠM VI, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN LUẬT**

### **1. Phạm vi, bố cục của dự án Luật**

Trên cơ sở quan điểm chỉ đạo xây dựng dự án Luật và ý kiến kết luận của Chủ tịch Quốc hội, dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định của 08 luật: Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự (đưa 02 luật ra khỏi phạm vi sửa đổi, bổ sung của Luật này là Luật Hải quan, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa).

Với phạm vi sửa đổi, bổ sung nói trên, dự thảo Luật gồm 10 điều, gồm: 08 điều sửa đổi, bổ sung một số quy định của 08 luật hiện hành, 01 điều quy định về điều khoản chuyển tiếp và 01 điều quy định về hiệu lực thi hành.

### **2. Nội dung cơ bản của dự án Luật**

a) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công:

Với mục tiêu đẩy mạnh việc phân quyền, tinh giản quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi để đảm bảo tiến độ thực hiện và giải ngân các chương trình, dự án

sử dụng vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, Điều 1 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 03 điều của Luật Đầu tư công, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung điểm b, c và d khoản 4 Điều 17, bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 Điều 17 và sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 25 Luật Đầu tư công theo nguyên tắc phân quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ cho người đứng đầu cơ quan chủ quản đối với các dự án đầu tư nhóm B và nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để chuẩn bị dự án đầu tư do cơ quan, tổ chức mình quản lý.

- Để đảm bảo dự án đầu tư nhóm B và C được thực hiện theo kế hoạch đầu tư công trung hạn khi phân quyền quyết định chủ trương đầu tư, khoản 6 Điều 1 dự thảo Luật bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư công quy định Thủ tướng Chính phủ thông báo dự kiến bổ sung kế hoạch trung hạn vốn ngân sách trung ương (vốn trong nước, vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài) trong phạm vi tổng số kế hoạch vốn trung hạn được Quốc hội quyết định cho các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương để làm căn cứ thực hiện thủ tục thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

b) Sửa đổi, bổ sung Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư:

Với mục tiêu tiếp tục phân quyền quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án PPP sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, Điều 2 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 12 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư như sau:

- Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án có tổng mức đầu tư tương đương dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công sử dụng vốn ngân sách trung ương do Bộ, cơ quan trung ương quản lý hoặc sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

- Phân quyền quyết định chủ trương đầu tư cho Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan trung ương, cơ quan khác; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài có tổng mức đầu tư tương đương dự án nhóm B và C theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

c) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư:

Với mục tiêu tăng cường phân quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án xây dựng nhà ở, khu đô thị cho các địa phương, Điều 3 dự thảo Luật đã quy định sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Luật Đầu tư, cụ thể như sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 31 và điểm b khoản 1 Điều 32 để thực hiện phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị; theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị trong các trường hợp: dự án đầu tư có quy mô sử dụng đất từ 300

ha trở lên hoặc quy mô dân số từ 50.000 người trở lên; dự án đầu tư không phân biệt quy mô diện tích đất, dân số thuộc phạm vi khu vực bảo vệ I của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt. Theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Xây dựng, đề xuất phân cấp nêu trên vẫn được xác định theo 01 trong 02 tiêu chí về quy mô dân số hoặc quy mô sử dụng đất, tương tự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư hiện hành.

- Sửa đổi điểm g khoản 1 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 32 để phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư không phân biệt quy mô diện tích đất, dân số thuộc phạm vi bảo vệ II của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt. Đồng thời, bổ sung điểm g vào khoản 3 Điều 33 quy định về nội dung thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư gồm “Đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa và các điều kiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (đối với dự án đầu tư thuộc phạm vi khu vực bảo vệ của di tích được cấp có thẩm quyền công nhận là di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt quy định tại điểm g khoản 1 Điều 31 và điểm b khoản 1 Điều 32 Luật này)”.

Theo quy định này, việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình bảo vệ và phát huy giá trị di tích ở khu vực bảo vệ II đối với di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt sẽ phải tuân thủ các yêu cầu, điều kiện và phải được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Quy định này tạo cơ chế để tăng cường giám sát, kiểm tra khi phân cấp, đảm bảo các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) có ý kiến đối với dự án ngay từ khâu chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 75 (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 23 Luật Nhà ở) theo hướng:

+ Quy định hình thức sử dụng đất để đầu tư xây dựng dự án nhà ở thương mại là nhà đầu tư có quyền sử dụng đất thuộc một trong các trường hợp sau đây phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai, trừ trường hợp Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai; thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công: (i) có quyền sử dụng đất ở hợp pháp; (ii) có quyền sử dụng đất ở hợp pháp và các loại đất khác không phải là đất ở; (iii) có quyền sử dụng các loại đất khác không phải là đất ở.

+ Đồng thời, để bảo đảm tính minh bạch, chặt chẽ, không thất thoát ngân sách nhà nước, dự thảo Luật bổ sung quy định, sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng các loại đất khác thuộc dự án đầu tư (nếu có) sang đất ở và nghĩa vụ tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật về đất đai.

d) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu:

Nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, thúc đẩy giải ngân, đưa dự án hoàn thành đúng thời hạn, đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ, xây lắp trong các dự án ODA, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, Điều 4 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung 02 nội dung sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 34 của Luật Đấu thầu như sau: “c) Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đối với các dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi, trừ trường hợp quy định tại Điều 34a Luật này;”.

- Bổ sung thêm Điều 34a để quy định các hoạt động thực hiện trước đối với dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi theo hướng: việc lập, trình duyệt, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, xác định danh sách ngắn đối với các hoạt động mua sắm của các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi được thực hiện trước khi ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận về vốn ODA, vốn vay ưu đãi. Đồng thời quy định giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

đ) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực:

Để thể chế hoá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về thu hút, xã hội hóa đầu tư lưới điện truyền tải đáp ứng yêu cầu thực tiễn, Điều 5 dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 Luật Điện lực theo hướng quy định nhà nước độc quyền trong “vận hành lưới điện truyền tải, trừ lưới điện do các thành phần kinh tế ngoài nhà nước đầu tư xây dựng” và “Nhà nước thu hút mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng lưới điện truyền tải trừ các dự án lưới điện do nhà nước đầu tư theo quy hoạch phát triển điện lực trong từng thời kỳ. Các thành phần kinh tế khi tham gia đầu tư xây dựng lưới truyền tải điện có quyền và nghĩa vụ của đơn vị truyền tải điện theo quy định tại Điều 40 của Luật này. Đơn vị phát điện, truyền tải điện, phân phối điện và khách hàng sử dụng điện đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật được quyền đấu nối vào lưới điện do các thành phần kinh tế tham gia đầu tư theo đúng quy hoạch phát triển điện lực”.

e) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp:

(i) Để tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về quản trị doanh nghiệp, tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, khoản 1, 2, 3, 4, 6 và 7 Điều 6 dự thảo Luật đã sửa đổi, bổ sung Điều 49, 50, 60, 148 và 158 Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Điều 49 và Điều 50 theo hướng thay cụm từ “thành viên Hội đồng thành viên” thành “thành viên công ty” để bảo đảm thống nhất với các quy định liên quan của Luật này.

- Sửa đổi quy định tại khoản 3 Điều 60 theo hướng quy định: “Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên của Hội đồng thành viên tham dự họp đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d,

đ và e khoản 2 Điều này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng thành viên”.

- Sửa đổi quy định tại khoản 2 Điều 158 theo hướng quy định: “Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên của Hội đồng quản trị tham dự họp đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực”.

- Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 148 theo hướng chỉ tính kết quả bỏ phiếu của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành để thông qua nghị quyết.

(ii) Nhằm giảm bớt chi phí, thời gian cho doanh nghiệp và bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật trong thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp, khoản 5 Điều 6 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 109 của Luật Doanh nghiệp để quy định báo cáo tài chính giữa năm của doanh nghiệp thực hiện công bố thông tin không bắt buộc kiểm toán.

(iii) Để khắc phục vướng mắc trong xác định doanh nghiệp quốc phòng, an ninh phù hợp với thực tiễn, khoản 8 Điều 6 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 217 như sau: “Chính phủ quy định chi tiết việc tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh hoặc kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh là doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn do doanh nghiệp nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 88 Luật Doanh nghiệp nắm giữ 100% vốn điều lệ”.

g) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt:

Với mục tiêu khuyến khích đầu tư sản xuất, kịp thời nắm bắt cơ hội để phát triển xe ô tô điện chạy pin, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường từ khí thải phương tiện giao thông, giảm phát thải khí nhà kính (thực hiện cam kết của Liên hợp quốc về bảo vệ môi trường), định hướng sản xuất, tiêu dùng theo hướng phát triển công nghiệp sạch, bảo vệ môi trường, Điều 9 dự thảo Luật bổ sung điểm i khoản 4 Mục I Điều 7 về Biểu thuế tiêu thụ đặc biệt của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt theo hướng giảm từ 5% đến 12% thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt so với mức hiện hành trong 05 năm đầu, kể từ khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều có hiệu lực thi hành; từ năm thứ 6 trở đi, điều chỉnh tăng mức thuế suất đối với xe ô tô điện chạy pin (áp dụng cả đối với xe nhập khẩu và xe sản xuất, lắp ráp trong nước).

h) Sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự:

Điều 10 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 55, 56 và 57 Luật Thi hành án dân sự theo hướng: làm rõ hơn trường hợp “ủy thác thi hành án từng phần” (điểm b khoản 1 Điều 55) trên cơ sở Luật hóa các nội dung trước đây giao Chính phủ quy định chi tiết; đồng thời bổ sung cơ chế ủy thác xử lý tài sản (khoản 2 Điều 55, khoản 2 Điều 57).

Đối với cơ chế ủy thác xử lý tài sản, dự thảo Luật quy định rõ căn cứ ủy thác xử lý tài sản, cụ thể: Trường hợp bản án, quyết định tuyên kê biên, phong tỏa hoặc tuyên xử lý tài sản để đảm bảo thi hành án mà tài sản ở nhiều địa phương khác nhau thì cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản trên địa bàn, đồng thời có thể ủy thác xử lý tài sản cho cơ quan thi hành án dân sự nơi có tài sản. Dự thảo Luật còn quy định cụ thể trình tự, thủ tục thực hiện ủy thác xử lý tài sản.

i) Điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành

- Để xử lý các quan hệ pháp luật phát sinh trước thời điểm Luật này có hiệu lực, Điều 9 dự thảo Luật quy định chuyển tiếp đối với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư và Luật Thi hành án dân sự.

- Điều 10 dự thảo Luật quy định về hiệu lực thi hành của Luật.

Trên đây là Tờ trình (rút gọn) dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, thay mặt Chính phủ, Bộ Tư pháp xin báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét./.

**CHÍNH PHỦ**